

MỘT HƯỚNG DẪN ĐỂ XÂY DỰNG HỘI THÁNH

Thông tin thực tiễn để thiết lập các hội thánh với sứ mệnh truyền giáo

Melvin L. HODGES

Melvin L. HODGES, một giáo sĩ truyền giáo kỳ cựu và cũng từng nhiệm chức tổng thư ký cho vùng Châu Mỹ La-tin và Tây Ấn Độ ở Ban Sứ Mệnh Truyền Giáo Hải Ngoại của Giáo Hội Các Hội Chúng của Đức Chúa Trời tại Hoa Kỳ. Ông cũng là tác giả của các quyển sách “Xây Dựng Giáo Hội của Ta” (Bâtir mon Eglise), “Tăng Trưởng Các Hội Thánh Trẻ Tuổi” (Growing Young Churches), “Sự Tăng Trưởng của Hội Thánh” (Church Growth) và “Sứ Mệnh Truyền giáo Cơ Đốc” (Christian Mission), và nhiều tác phẩm khác. Ông hiện là trưởng khoa các sứ mệnh truyền giáo Chung Viện Thần Học tại Springfield, MO, Hoa Kỳ.

Giáo sư lỗi lạc và thẩm quyền” về sự phát triển và tăng trưởng của hội thánh, ông Melvin L. HODGES đã chiếm được sự kính trọng cao quý nhất của mọi người với tác phẩm của ông, “Hội Thánh Bản Xứ” (The Indigenous Church), sau này được tái bản lại với tựa “Tăng Trưởng Các Hội Thánh Trẻ Tuổi” (Growing Young Churches). Ngay ở trọng tâm của quyển sách này là một kế hoạch với đầy đủ chi tiết về cách xây dựng một hội thánh mới. Kế hoạch rất rõ ràng và thuyết phục. Trong kết luận của phần giới thiệu, ông HODGES đã nói: *“Căn bản của sự xây dựng các hội thánh chính là sự thực thi thiên chỉ và những người thực hiện thiên chỉ đó có được lời hứa của Đấng Christ là Ngài sẽ luôn ở cùng họ, cho đến cả ngày tận thế.”*

Trong một thời kỳ mà nhiều người thường nói đến khuynh hướng phủ nhận một hội thánh hay giáo hội có hệ thống, tổ chức hay cấu trúc, ông HODGES đã nhấn mạnh đến hội chúng địa phương như là một công cụ trọng yếu trong kế hoạch và quy trình của Đức Chúa Trời. Ông HODGES xem hội thánh địa phương như là thiết yếu cho sự thờ phượng hữu hiệu của các Cơ Đốc Nhân, sự trưởng thành của họ và sự truyền giảng Phúc Âm cho những người chưa được cứu rỗi.

Albert LANDIS – giáo sĩ truyền giáo ở Chile –

Mục Lục

Lời Tựa

Phần Giới Thiệu

- 1) **Xây dựng hội thánh: công việc trọng yếu**
- 2) **Thông điệp để xây dựng các hội thánh**
- 3) **Đức Thánh Linh – Quyền năng để xây dựng hội thánh**
- 4) **Người đi xây dựng hội thánh**
- 5) **Quy trình xây dựng các hội thánh**
- 6) **Quy trình xây dựng các hội thánh (tiếp theo)**
- 7) **Hãy hỗ trợ và hậu thuẫn những người mới tiếp nhận đức tin**
- 8) **Sự thiết lập hội thánh**
- 9) **Hội thánh hành động**
- 10) **Các chức vụ để trường tồn**
- 11) **Một hội thánh cầu nguyện**
- 12) **Một hội thánh có kỷ luật**
- 13) **Sự phát triển hệ thống đào tạo các lãnh đạo**
- 14) **Hội thánh địa phương và hội thánh hoàn vũ**
- 15) **Trách nhiệm xã hội của hội thánh**
- 16) **Hội thánh với một sứ mệnh**
- 17) **Lược giải**

“Có lẽ vấn đề lớn nhất trong chiến lược của sứ mệnh truyền giáo truyền thống không phải là quyết định việc xây dựng các hội thánh có trách nhiệm như là trọng tâm hay không, mà là làm sao xây dựng thành công các hội thánh đó.” Ông France Severn đã trình bày rất đúng quan điểm này trong một bài viết mang tựa đề “Làm sao xây dựng một hội thánh có trách nhiệm”, được giới thiệu tại một hội thảo về Sự Xây Dựng và Phát Triển các Hội Thánh tổ chức tại Chủng Viện Truyền Giảng Phúc Âm của Tam Vị Nhất Thể Thiên Thượng vào tháng 6, 1970.”

Trong quyển sách này, tôi tiếp tục một công việc đã bắt đầu trong quyển “Hội Thánh Bản Xứ”. Tôi đã thử nghiệm trong quyển sách này với việc giới thiệu các nền tảng của Kinh Thánh và sự ứng dụng thực tiễn ba (3) nguyên tắc của hội thánh bản xứ: tính độc lập, khả năng tự bành trướng và tính tự lực. Ở đây, tôi sẽ phát triển các giai đoạn thực tế của công việc xây dựng hội thánh. Tôi hoàn toàn nhận thức được việc không bao giờ có thể thiết lập một cảm nang về công việc xây dựng hội thánh như một quy trình có thể học hỏi và thực hành dễ dàng trong 6 bài học! Sự nhận thức về sự cần thiết của một cách tiếp cận mới cho mỗi tình cảnh mới và sự vận hành không thể thiếu được của chính Đức Thánh Linh trong công việc của Ngài loại trừ hoàn toàn bất cứ thử nghiệm nào hướng về công thức hóa một cách máy móc công việc xây dựng hội thánh. Tuy vậy cũng có những bài học thực tiễn mà chúng ta vẫn có thể học được từ Kinh Thánh cũng như những kinh nghiệm chúng ta có thể chia sẻ với những người khác mà kết quả sẽ là sự thành công càng ngày càng lớn trong công việc rất nặng nhọc và thách thức, sự xây dựng hội thánh. Lời cầu nguyện của tôi là mọi sự có thể được thành công như thế.

Phản Giới Thiệu

Căn bản lý thuyết để tiếp tục xây dựng các hội thánh thường bị phản luận trong sự tranh luận đương đại về sứ mệnh của hội thánh đối với thế giới tân thời. Một số người theo tư duy cực đoan cho rằng Đức Chúa Trời đã chết. Bởi lẽ này, họ muốn nói rằng Đức Chúa Trời của Cơ Đốc Giáo chính thống không còn có vị trí trong thế giới tân thời, đương đại. Một số người khác cho rằng giáo hội đã chết. Theo họ, giáo hội mà chúng ta biết ngày nay chỉ sống sót trong sự vô nghĩa của mình và chẳng có gì để đem đến cho con người thời hiện đại.

Với ý tưởng như trên thường kèm theo giả thuyết cho rằng Đức Chúa Trời mặc dù đã vận hành qua giáo hội trong các thời đại trong quá khứ không bị giới hạn với giáo hội để thực hiện những ý định và kế hoạch của Ngài. Theo họ, Đức Chúa Trời luôn luôn vận hành trong lịch sử và Ngài đã dự tính một tương lai tươi sáng hơn cho nhân loại với những phong trào và biến cố bên ngoài giáo hội. Giáo hội thật sự chính là nơi sẽ có sự vận hành chuẩn bị cho tương lai tốt đẹp hơn của loài người. Hoan hô cách mạng!

Những lập trường như thế tạo nên một không khí bất an và bối rối khi nói về tính hợp lệ của sứ mệnh của giáo hội như đã được thiết lập với các Cơ Đốc Nhân của những thế hệ trước. Có người nói rằng chúng ta không nên tìm kiếm sự cải đạo cho từng người một nữa mà trái ngược lại, chúng ta nên tìm cách cải thiện xã hội. Xã hội đã phạm tội đối với từng cá nhân con người khi cho phép những điều kiện chỉ đem đến cho con người sự thất bại, phá sản và thất vọng. Vì thế xã hội phải ăn năn hối cải.

Chúng ta cần tạo nên một xã hội mới mà không còn có những khu ổ chuột, khu người nghèo đói, sự bóc lột nhân công và sự kỳ thị chủng tộc.

Mặc dù những quan niệm như thế là cao thượng, nhưng lại không tương thích và đi ngược lại với sự giảng dạy của Kinh Thánh về phương thức cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Mục đích của quyền sách này không phải là để bảo vệ lập trường chính thống. Trong tình cảnh hiện tại, chúng tôi chỉ đơn giản khẳng định Kinh Thánh luôn luôn là Lời của Đức Chúa Trời đã ban cho con người và các Cơ Đốc Nhân cần chấp nhận quyền sách này như sự dẫn dắt của họ. Giáo hội mà Chúa Giê-su đã thiết lập sẽ không thể biến mất khỏi thế giới hiện đại vì chính Chúa Giê-su đã nói: **“Ta sẽ xây dựng Hội Thánh Ta trên tảng đá này và cửa Âm Phủ sẽ không thắng nổi hội đó.” (Ma-thi-ơ 16:18).** Không có nghĩa là chúng ta cần phải bảo vệ mỗi tổ chức hay thái độ hay phong trào mang danh xưng Cơ Đốc. Mặc dù phần lớn của những gì mọi người gọi là giáo hội hay hội thánh ngày nay không còn nữa, nhưng chắc chắn là đối với các nhu cầu của nhân loại, giáo hội thật sự vẫn chưa bị loại ra khỏi nền kinh tế của Đức Chúa Trời. Giáo hội hữu hình thật ra thường đôi chút thấp hơn giáo hội thật của Chúa Giê-su Christ.

Giáo hội thật không những tiếp tục hiện hữu nhưng giáo hội này có một thánh chức độc nhất mà chúng ta không thể tìm được bất cứ điều gì để có thể thay thế giáo hội thật. Và điều đó là vì chỉ có duy nhất phúc âm mới có quyền năng cần thiết để biến đổi cá nhân mỗi người. Con người không có hy vọng có được một thế giới tốt đẹp hơn trừ khi những người làm nên thế giới này trở nên tốt lành hơn. Như thế, mệnh lệnh thiên thượng vẫn là truyền giảng phúc âm để thay đổi bản tính con người. Đó là sứ mệnh đầu tiên của giáo hội và đó là lý do chúng tôi quan tâm đến công việc xây dựng các

hội thánh. Mỗi hội thánh địa phương thật là một tế bào sống của thân thể Đấng Christ. Hội thánh này có quyền năng sinh sản và phát triển, bành trướng. Công việc này cần phải được tiếp tục cho đến ngày Đấng Christ trở lại, khi Chúa gom góp tất cả lúa mì vào trong kho của Ngài và đốt đi cỏ xấu (**Ma-thi-ơ 13: 24–30**). Hội chúng những người được Chúa cứu chuộc lúc đó sẽ trở thành hạt nhân để vương quốc Đức Chúa Trời được thiết lập trên trái đất (**Lu-ca 19:17; Ma-thi-ơ 19:28; Khải Huyền 19:8, 14; 20:6**).

Vì thế công việc xây dựng các hội thánh là cốt lõi của sự thực thi thiên chỉ, và những người nào sống cho thiên chỉ này có được lời hứa của Đấng Christ là “**Ta hằng ở cùng các con luôn cho đến tận thế.**” (**Ma-thi-ơ 28:18–20**).

1. Xây dựng hội thánh: một ưu tiên hàng đầu.

Giáo hội thật chính là sự thể hiện và hiện diện của vương quốc Đức Chúa Trời. Như tác giả Peter Beyerhaus đã nói: “*Giáo hội vừa là cộng đồng của những người được cứu chuộc mà cũng là cộng đồng cứu chuộc con người.*” (Peter Beyerhaus & Henri Lefever : “*Giáo Hội Có Trách Nhiệm và Sứ Mệnh Truyền Giáo Hải Ngoại [The Responsible Church and the Foreign Sứ mệnh]*” Grand Rapids, MI. : Eerdmans, 1964) trang 110). Giáo hội là sự hiện diện của Đức Chúa Trời trên trái đất này, phương tiện Ngài khai thị về chính Ngài với con người và thế giới này. Đức Chúa Trời không có phương thức cứu chuộc nào khác trên trái đất này. Giáo hội đã ra đời với sự truyền giảng phúc âm. Một số người đã nghe được sự loan truyền của thông điệp về Đấng Christ, thông điệp kêu gọi họ từ bỏ tội lỗi của họ và chấp nhận Chúa như là Cứu Chúa cá nhân của họ (***Rô-ma 10: 8–13***). Đức Thánh Linh thuyết phục họ đi đến sự ăn năn hối cải và tiếp nhận đức tin Đấng Christ như Chúa Cứu Thế. Đức Chúa Trời đã tha thứ tội lỗi của họ và Đức Thánh Linh tạo ra một sự tái thiết thuộc linh để họ có thể tái sanh bởi Thánh Linh (***Giăng 3:5***). Thánh lễ báp-têm bằng nước được tiếp theo như một sự làm chứng hữu hình cho sự thay đổi bên trong người đó. Những người được cải đạo này trở nên bởi sự kiện của sự tái thiết những chi thể của thân thể Đấng Christ, giáo hội của Chúa (***Ga-la-ti 3:26–29 ; 1 Cô-rinh-tô 12:13***). Bởi thế, một người trở nên chi thể của giáo hội thật tiếp theo một kinh nghiệm thuộc linh. Không ai có thể sanh ra là một Cơ Đốc Nhân, dù người đó sanh trong một gia đình Cơ Đốc. Thánh lễ báp-têm và trở thành một thành viên một hội thánh sẽ làm cho người đó là thành viên của cộng đồng Cơ Đốc hữu hình, nhưng điều đó vẫn phải kèm theo kinh nghiệm thuộc linh để người đó trở nên một thành viên thực thụ của giáo hội thuộc linh – thân thể Đấng Christ.

Giáo hội là một bộ phận sinh động, và sống trong một môi trường khác biệt. Giáo hội hiện hữu trong thế gian nhưng không đến từ thế gian (***Giăng 17:16***). Vì lý do nào Đức Chúa Trời lại để Giáo hội ở thế gian này? Sứ mệnh của Giáo hội là gì? Và các hoạt động của Giáo hội là gì?

Kinh Thánh giảng dạy rằng Giáo hội hiện hữu ở thế gian này với ba sứ mệnh trong một.

Thứ nhất, Giáo hội chính là bảo vật và niềm vui, sự thỏa thích của Đức Chúa Trời. Sứ mệnh của Giáo hội là phụng sự và tôn thờ, đem vinh hiển đến cho Đức Chúa Trời, thờ phượng Ngài với thần linh và lễ thật (***Ê-phê-sô 1:18; 5:25–27; Công Vụ 13:2; Giăng 4:23–24***).

Sau đó Giáo hội có một thánh chức với phẩm chất đối với chính mình, thêm sức và hoàn chỉnh các thành viên của mình và như thế củng cố và gây dựng chính Giáo hội (***Ê-phê-sô 4:11-16 ; 1 Cô-rinh-tô 12:1–19 ; Rô-ma 12:3–16***).

Cuối cùng Giáo hội có trách nhiệm loan truyền tin mừng về vương quốc cho những người hư mất, nam và nữ, và là một nhân chứng cho quyền năng của phúc âm (***Công Vụ 1:8; Ma-thi-ơ 28:18-20; Lu-ca 24:47***), khiến cho dân số Giáo hội càng lớn mạnh.

Tầm quan trọng của thánh chức truyền giảng phúc âm của Giáo hội được thể hiện rất rõ từ lời lẽ của Chúa Giê-su trong đại mệnh lệnh: “***Tất cả thẩm quyền trên trời, dưới đất đều đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi làm cho muôn dân thành môn đệ Ta, làm phép báp-têm cho họ nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh, dạy họ giữ mọi điều Ta đã truyền cho các con. Và này, Ta hằng ở cùng các con luôn cho đến tận thế.***” (***Ma-thi-ơ 28:18-20***). Rõ ràng trọng tâm

của Giáo hội chính là sự truyền giảng phúc âm, đụng chạm đến những người nam và nữ chưa biết đến phúc âm và đem họ đến vương quốc Đức Chúa Trời.

Như thế, Giáo hội thực thi thánh chức của mình như là đại diện cho Đức Chúa Trời trong thế gian này để đem đến sự cứu chuộc (**2 Cô-rinh-tô 5:18–20**). Giáo hội hoàn thành ba sứ mệnh trong một với sự thờ phượng Đức Chúa Trời, củng cố và vững mạnh trong đức tin và truyền giảng phúc âm cho những người hư mất.

Lịch sử của Giáo hội như được ghi chép trong quyển sách Công Vụ Các Sứ Đồ đã xác định tầm quan trọng của sự truyền giảng phúc âm. Ngay lập tức sau sự tuôn tràn và giáng trần của Đức Thánh Linh, vào ngày Lễ Ngũ Tuần, đã khởi đầu một phong trào tuyệt vời đối với những người chưa được cải đạo với kết quả là nhiều ngàn người đã tiếp nhận đức tin trong những tháng đầu tiên của Giáo hội. Hội thánh thành Giê-ru-sa-lem đã lan ra từ điểm khởi hành đến các vùng khác như Sa-ma-ri, các thành An-ti-ốt, Đa-mách và còn nhiều thành phố khác. Sau đó đến lượt hội thánh thành An-ti-ốt gửi các giáo sĩ truyền giáo, các ông Ba-na-ba và Phao-lô, đến những người ngoại quốc (không phải là người Do-thái) để khởi đầu một chương trình truyền giáo rộng lớn cho Giáo hội khởi nguyên.

Bất cứ nơi nào các ông Ba-na-ba và Phao-lô đi đến họ đều truyền giảng phúc âm và những người được cải đạo đã được gom lại trong các hội thánh địa phương. Các hội thánh địa phương này sau đó tiếp nối công việc truyền giảng phúc âm và đã giúp thiết lập các hội thánh khác. Với một thí dụ, chúng ta đã thấy sứ đồ Phao-lô truyền giảng trong suốt 2 năm tại thành Ê-phê-sô, thuộc vùng Tiểu Á (**Công Vụ 19:10**), với kết quả là cả Châu Á đã nghe được Lời Đức Chúa Trời, để sau này sứ đồ Giăng có thể viết thư cho 7 hội thánh ở Châu Á. Như thế chúng ta đã có được khuôn mẫu của Kinh Thánh về cách Giáo hội khởi nguyên sống và hoàn thành sứ mệnh thiên thượng.

Một sự nghiên cứu của Tân Ước chứng tỏ là hội thánh địa phương có một tầm quan trọng tối cao. Hội thánh địa phương là sự tập hợp các tín hữu ở một địa điểm nhất định với mục đích thờ phượng, gầy dựng và tiếp tục công việc truyền giảng phúc âm. Chúa Giê-su đã nói: “**Vì ở đâu có hai hay ba người nhân danh Ta họp nhau lại, Ta sẽ ở giữa họ.**” (**Ma-thi-ơ 18:20**). Hội thánh địa phương là một tế bào sống của thân thể Đấng Christ, vận hành, hoạt động trong cộng đồng mà hội thánh được đặt.

Chúng ta không nên giới hạn quan niệm hội thánh địa phương ở sự gặp gỡ của các Cơ Đốc Nhân trong một ngôi nhà được gọi là nhà thờ. Hội thánh khởi nguyên nhóm họp lại trong nhà riêng, các nhà hội, tư thất, để thờ phượng và gầy dựng nhau. Và khi họ không nhóm họp lại với nhau ở một địa điểm nào đó, các tín hữu luôn luôn là muối của đất và các nhân chứng của Đấng Christ trong xã hội họ đang sinh sống.

Hội thánh địa phương là một sự khai thị của thân thể Đấng Christ đối với tất cả những người sống chung quanh và đại diện cho Đức Chúa Trời trong công việc truyền giảng phúc âm với sự làm chứng cho những người chưa cải đạo ở nơi này. Việc một người truyền đạo đem một nhóm người đến việc cải đạo là chưa đủ; điều cần thiết là hội thánh phải được thiết lập để bày tỏ thiên chỉ và mục đích của Đức Chúa Trời bằng sự thực thi và hoàn thành sứ mệnh đối với thế giới. Công việc truyền giảng phúc âm chưa được hoàn tất cho đến khi các hội thánh địa phương được thiết lập.

Như Đức Thánh Linh sở hữu và sử dụng các Cơ Đốc Nhân trong Giáo hội khởi nguyên để giải đáp và đáp ứng nhu cầu của thời đại của họ, cũng thế ngày nay Đức Thánh Linh cũng có thể ngự trị và sử dụng các Cơ Đốc Nhân để giải đáp như cầu của thế hệ chúng ta.

Chúng ta hãy nhớ đó không phải là mục đích của Đức Chúa Trời ở giai đoạn này của lịch sử để cải tạo cả thế giới và biến thế giới này thành một xã hội Cơ Đốc. Kinh Thánh giảng dạy cho chúng ta rất rõ là các điều kiện toàn cầu càng ngày càng tồi tệ hơn khi ngày cuối cùng gần đến (**1 Ti-mô-thê 4:1**). Mục đích của Đức Chúa Trời cho thời đại của chúng ta là sự làm chứng cho toàn thế giới về phúc âm của Đấng Christ, sự cứu chuộc một dân sự cho thiên danh của Chúa từ thế giới này để trở thành một dân sự nòng cốt cho vương quốc Đức Chúa Trời sắp được thiết lập với sự tái lâm của Đấng Christ (**Công Vụ 15:14**). Trong khi Ngài thực hiện điều đó, Ngài cũng ước muốn sử dụng dân sự nòng cốt cho sự phát triển và bành trướng rộng lớn hơn nữa của Giáo hội trên trái đất. Vì thế, sứ mệnh trọng yếu và đầu tiên của Giáo hội đối với cả thế giới là sự làm chứng cho mọi người ở khắp nơi về phúc âm ân điển của Đức Chúa Trời, và xây dựng các hội thánh để các hội thánh này có thể tự nhàn ra và làm lan rộng sự làm chứng cho Chúa Hằng Sống của chúng ta.

2. Thông điệp đem đến sự xây dựng các hội thánh.

Sứ đồ Phao-lô đặt trọng tâm vào tầm quan trọng thật đặc biệt của thông điệp ông truyền giảng. Trong tín thư ông gửi đến hội thánh ở thành Ê-phê-sô, ông cũng chứng tỏ sự liên quan giữa thông điệp được truyền giảng và hội thánh ông đã thành lập: *“Anh chị em được kết hiệp trong Chúa Cứu Thế khi nghe đạo chân lý tức là Phúc Âm đã cứu rỗi anh chị em và cũng ở trong Ngài sau khi tin, anh chị em được Đức Chúa Trời niêm ấn bằng Thánh Linh như đã hứa.”* (Ê-phê-sô 1:13).

Và ông cũng đã viết cho hội thánh ở thành Tê-sa-lô-ni-ca : *“Bởi vậy, chúng tôi hằng cảm tạ Đức Chúa Trời, vì khi nghe và tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời từ chúng tôi, anh chị em đã đón nhận Lời ấy không phải như lời loài người nhưng thật là Lời Đức Chúa Trời, Lời tác động trong anh chị em, là những tín hữu.”* (1 Tê-sa-lô-ni-ca 2:13).

Thông điệp được truyền giảng đã tạo được kết quả là sự ra đời của hội thánh địa phương. Phẩm chất của thông điệp định đoạt phẩm chất của Giáo hội và các hội thánh. Thông điệp xây dựng các hội thánh là thông điệp dựa trên Kinh Thánh và đến từ Kinh Thánh. Từ các quyển sách của Kinh Thánh mà chúng ta tìm thấy sự mặc khải đến từ Đức Chúa Trời về chân lý cứu rỗi. Người đi thành lập hội thánh hãy là một người loan truyền chân lý cứu chuộc được trình bày trong Lời được viết thành sách của Đức Chúa Trời để những người được cải đạo trở thành những người sống cho Kinh Thánh.

Tất cả các mục sư và chấp sự của Giáo hội Cơ Đốc đã truyền giảng một cách công khai thông điệp của phúc âm. Tuy vậy giữa những người này cũng có một số khác biệt trong sự nhấn mạnh của thông điệp. Một số truyền giảng được thực hiện từ bục giảng hiện đại, dù mang tên là truyền giảng Lời Đức Chúa Trời lại rất ít giống như sự truyền giảng và thông điệp của các sứ đồ. Chúng ta không do dự khi khẳng định rằng sự truyền giảng của thông điệp các sứ đồ trong quyền năng của Đức Thánh Linh sẽ tạo ra một hội thánh sinh động theo truyền thống các sứ đồ.

Thông điệp theo truyền thống các sứ đồ hoàn toàn tập trung vào Đấng Christ. Chúng ta chỉ cần đọc các bài giảng đầu tiên của các sứ đồ trong quyển Công Vụ để thật ngạc nhiên với sự đơn giản và thông điệp thẳng thắn. Trước hết thông điệp có nội dung đôi chút hơn sự loan truyền về sự đóng đinh của Chúa và sự sống lại của Chúa Giê-su Christ, và sự tha thứ các tội lỗi và sự sống đời đời được ban cho tất cả những ai tin nơi Đấng Christ. Người nghe được khích lệ tiếp nhận thánh lễ báp-têm và họ cũng nhận được lời hứa về ân tứ Thánh Linh. (Công Vụ 2:38-39). Mặc dù đây chỉ là nền tảng căn bản của nền thần học Cơ Đốc, thông điệp này vẫn chứa đựng các thành phần thiết yếu để tạo nên một hội thánh sống động. Mặc dù các sứ đồ, nhất là sứ đồ Phao-lô, dưới sự linh cảm từ Đức Thánh Linh, đã phát triển và sau này đã định vị được nền thần học của Giáo hội Cơ Đốc và từ đó đã giải thích rõ ràng tất cả các kế hoạch và ý muốn của Đức Chúa Trời, thông điệp vẫn luôn luôn tập trung vào Đấng Christ.

Thông điệp xây dựng các hội thánh ngày nay cũng cần phải được tập trung vào Đấng Christ. Phần lớn thông điệp phúc âm là sự giải thích ai là Chúa Giê-su Christ, điều Chúa đã thực hiện khi còn ở trần thế, ý nghĩa của sự chết và sự sống lại của Ngài, việc Chúa đã thực hiện và muốn thực hiện cho những người hiện giờ đang tin nơi Ngài; và chiến thắng sắp đến trong toàn vũ trụ. Tin mừng cứu rỗi con người và tạo nên các hội thánh cần đến từ các lẽ thật căn bản này của phúc âm.

Chúa Giê-su Đấng Christ đặt chúng ta trong quan hệ đúng đắn với vũ trụ mà chúng ta đang sống. Chúa ban cho chúng ta sự yên bình với Đức Chúa Trời và với chính chúng ta. Tội lỗi đã làm cho con người mất đi tất cả quan hệ với chính mình. Chúa Giê-su Đấng Christ đã đến để hòa giải chúng ta với toàn thể vũ trụ.

Người đi thành lập các hội thánh cần tránh nhấn mạnh vào các điểm tiêu cực trong thông điệp của mình. Tuy vậy một số lời lẽ không thật sự khích lệ cũng cần thiết. Người lầm lỗi cần được nghe vang dội luật pháp chính chắn của Đức Chúa Trời, chống lại tội lỗi của mình để nhận thức được sự cần thiết một Chúa Cứu Thế. Các thực hành thờ lạy thần tượng cũng cần được thách thức nhân danh Đức Chúa Trời thật.

Nhưng chúng ta cũng cần thận trọng đừng đem đến ấn tượng là trở nên một Cơ Đốc Nhân có nghĩa là không được làm một số điều không tốt. Sự kiện một người không nhậu rượu chè, không hút thuốc, không đi khiêu vũ và không cờ bạc không làm cho người ấy tự động trở thành một Cơ Đốc Nhân. Cũng thế, quần áo, trang phục, nữ trang, cách trang điểm không tạo được sự khác biệt ở một Cơ Đốc Nhân. Chỉ có duy nhất đức tin nơi Đấng Christ hằng sống mới đem đến sự cứu rỗi. Yếu tố trọng yếu này luôn luôn phải là trọng tâm. Người truyền đạo không cần phải đơn giản tấn công, chỉ trích các linh mục hay các thầy tế lễ hay các phù thủy của tôn giáo mà đại đa số mọi người tin theo. Thông điệp của người truyền đạo phải trình bày phúc âm của sự sống, khẳng định bởi quyền năng của Đức Chúa Trời. Anh hay chị ấy hãy truyền giảng sự giải thoát khỏi sự sợ hãi và sự lệ thuộc. Anh hay chị ấy hãy loan truyền Đấng Christ như Chúa Cứu Thế vĩ đại nhất, Chúa đầy tình yêu thương và Đấng cứu chuộc toàn năng.

Người truyền giảng phúc âm, các thầy truyền đạo hãy thận trọng đừng quá liều lĩnh. Đem các vấn đề chính trị vào thông điệp chỉ làm suy yếu đi mức hiệu quả của phúc âm. Chúng ta không chối bỏ ảnh hưởng của Cơ Đốc Giáo trên mỗi khía cạnh của cuộc sống, từ cá nhân đến một quốc gia, nhưng khi chúng ta đi xây dựng các hội thánh, chúng ta không quan tâm đến các vấn đề của một quốc gia hay sự bất công xã hội. Chúng ta chăm sóc mỗi người và những nhu cầu của người đó như một người lỗi lầm, chống nghịch lại Đức Chúa Trời, đưa con hoang đàng cần được dẫn dắt để trở về nhà của cha mình. Chúng ta hãy cẩn thận đừng đem vào những vấn đề phụ thuộc chỉ để làm yếu đi tác động của phúc âm trên đời sống một người và giải thoát người đó khỏi trách nhiệm cá nhân của mình khi đứng trước vị thẩm phán lớn nhất của trái đất này.

Thông điệp được người đi thành lập các hội thánh truyền giảng cần phải liên quan đến các nhu cầu của người nghe. Phúc âm cần được trình bày để có thể chứng tỏ làm sao các nhu cầu cơ bản và chính xác của cá nhân mỗi người có thể được đáp ứng. Trong các văn hóa với bối cảnh tôn giáo thường có một cảm giác, mặc cảm rõ rệt về lỗi lầm đạo lý. Người truyền giảng phúc âm có thể loan truyền với người nghe trong bối cảnh này thông điệp độc nhất về sự tha thứ, chỉ có thể đến từ Thập Tự Giá của Đấng Christ. Trong những văn hóa khác, có thể mặc cảm lỗi lầm rất yếu vì không có hay có rất ít sự nhận thức về tội lỗi. Nhưng người nghe lại rất sợ các thần linh xấu xa hay ma quỷ ảnh hưởng đến tất cả các khía cạnh trong đời sống của họ. Trong tình huống này, mọi người sẽ mở lòng với chân lý tuyệt vời và đầy khích lệ khi họ có thể biết được Chúa Giê-su là Chúa trên mọi sự, và Ngài có đủ quyền năng để ra lệnh cho các quỷ dữ, và ma quỷ cũng phải vâng lời Chúa. Chúng ta có thể chứng tỏ rằng Đức Thánh Linh có quyền năng trên tất cả các thần linh và ma quỷ ở thế gian này (**1 Giăng 4:4**). Như thế với nhu cầu của họ được đáp ứng ở nhiều góc độ và trình độ khác nhau, mọi người sẽ thấy là phúc âm chắc chắn có thể giải đáp tất cả các nan đề của họ.

Cảm nhận sự cô đơn của mình là một sự trải nghiệm của mọi người trên toàn thế giới. Mỗi người đều cần có được sự giúp đỡ từ bên ngoài. Một số các tôn giáo vẫn còn giữ sự thờ phượng người quá cố và hy vọng đem đến sự hiệp thông, tình huynh đệ và nhất là sự che chở đến từ thế giới vô hình và tâm linh. Trái tim của con người đã được tạo ra với khả năng quan hệ với Thượng Đế, và tất cả nhu cầu của con người có thể được giải đáp với tình bạn độc nhất với chính Con Trai Đức Chúa Trời.

Chúa Giê-su và các sứ đồ không bao giờ quên đi nhu cầu vật thể của con người khi họ đem thánh chức đến cho họ. Dù vậy, Đấng Christ đã nắm bắt cơ hội để giải nghĩa cho họ những nhu cầu sâu sắc hơn của linh hồn, nhưng Chúa đã chữa lành những người bệnh tật cả về vật thể cũng như trong tâm linh (**Mác 2:5-12**). Một người truyền đạo tôi quen biết đã đem hàng ngàn người đến với Đấng Christ và đã thành lập, xây dựng bao nhiêu hội thánh. Ông không bao giờ dám tự nhận mình là người có khả năng chữa lành bệnh tật. Ông chỉ đơn giản truyền giảng phúc âm của Đấng Christ và kể lại bằng cách nào Chúa Giê-su đã chữa lành người bệnh khi Chúa còn ở trần thế, và tuyên bố với tất cả những người nghe rằng Chúa Giê-su ngày nay vẫn không bao giờ thay đổi và Chúa sẽ lắng nghe lời cầu nguyện của họ nếu họ cầu cứu Ngài đức tin.

Một nhu cầu càng ngày càng hiện hữu và gia tăng trong lòng mỗi người, và đó chính là sự khao khát của niềm hy vọng. Con người ở đâu cũng khao khát có được một mục đích trong cuộc sống và một niềm hy vọng khi qua đời. Và đó là một thông điệp tuyệt vời khi chúng ta có thể giới thiệu một Đấng Christ đã sống lại và bây giờ đem đến đời sống vĩnh cửu cho thế giới hiện tại! Chắc chắn đó là thông điệp giải đáp được nhu cầu của mọi người, của cả thế giới.

Yếu tố màu nhiệm của phúc âm rất quan trọng khi được trình bày cho mọi người. Thông điệp của Cơ Đốc Giáo không chỉ là một quy tắc đạo lý để sống theo, hay một triết lý sống. Phúc âm giới thiệu và nói về một người đã chết đi và sống lại. Phúc âm đem đến triển vọng tuyệt vời của sự can thiệp thiên thượng trong đời thường của con người. Điều này thường được thể hiện trước hết trong sự giao tiếp và đối thoại.

Người truyền giảng phúc âm không nên nhìn sự cải đạo như đơn thuần là một hiện tượng tâm lý mà là một sự can thiệp trực tiếp của Đức Chúa Trời trong đời sống một người. Điều đó được gọi là **“tái sanh” (Giăng 3:5-8)**. Đấng Christ đã truyền đạt thông điệp đó đến chúng ta qua cả cuộc đời Chúa đã sống. Phúc âm giảng dạy cho chúng ta rằng Đức Chúa Trời quan tâm đến mỗi người một cách riêng biệt. Ngài không chỉ Đức Chúa Trời của lịch sử, một Thượng Đế vô tính, không quan tâm đến con người trong suốt cuộc sống của Ngài. Ngài là một Đức Chúa Trời quan tâm đến cá nhân từng người như một Đấng Cha cho nhân; một Đức Chúa Trời chu cấp cho các nhu cầu tâm linh và vật thể cho con người; một Đức Chúa Trời can thiệp vào cuộc sống của con người, thay đổi con người và các tình cảnh, tình huống. Đức Chúa Trời ban cho chúng ta một đời sống mới, trả lời cho những cầu nguyện của các con của Ngài, chu cấp các nhu cầu vật chất và chữa lành những cơ thể bệnh tật. Con người không chỉ tùy thuộc đơn thuần nơi các khả năng và tiềm năng trí tuệ và vật chất, vật thể, mà vẫn có thể nhận được sự trợ giúp từ bên ngoài.

Khi truyền giảng phúc âm, người truyền đạo nên cẩn thận cần trình bày trách nhiệm của con người đối với Đức Chúa Trời. Loan truyền các phúc lợi của phúc âm chưa là đủ – thí dụ như Đấng Christ giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi, đem đến sự yên bình và hạnh phúc, bẻ gãy các xiềng xích của những thói hư tật xấu và cho chúng ta niềm hy vọng của sự sống đời đời. Chúng ta còn phải chứng tỏ là Đấng Christ không chỉ là Đấng Cứu Thế mà là Chúa của trời và đất, của tất cả. Chúa Giê-su

đã lập lại nhiều lần rằng để có thể đi theo Đấng Christ, chúng ta phải sẵn sàng từ bỏ mọi sự. Trong *Lu-ca 14:25-35*, Ngài nói với đám đông đi theo Ngài rằng họ phải sẵn sàng rời bỏ cha mẹ, vợ chồng, con cái, anh em để thật sự đi theo Ngài. Họ phải sẵn sàng từ bỏ tất cả những gì họ sở hữu. Họ cần phải quên đi sự sinh tồn để vâng lời Ngài. Thông điệp phúc âm chứng tỏ không những con người có thể nhận lãnh rất nhiều phúc lợi trong sự hiệp thông với Chúa Giê-su Christ mà Đức Chúa Trời còn đòi hỏi một sự dâng mình tuyệt đối và hoàn toàn cho sự tể trị của Đấng Christ.

Vậy, chúng ta hãy truyền giảng một thông điệp tập trung vào Đấng Christ với tất cả các phúc lợi tuyệt diệu mà mọi người có thể nhận được, nhưng với sự nhận thức của các nhu cầu mà những người nghe có thể cảm nhận được. Cùng lúc đó, đừng xem thường mà mất đi cơ hội nhấn mạnh trên sự vâng phục hoàn toàn để có thể trở thành một môn đồ, để những người cải đạo được chinh phục cho Đức Chúa Trời và trở nên những người bước theo dấu chân của các sứ đồ. Khi làm như thế, chúng ta sẽ thiết lập một nền tảng vững chắc cho và sự phát triển của giáo hội ở khắp mọi nơi trên trái đất này.

3. Đức Thánh Linh: Quyền Năng để xây dựng Giáo hội .

Đức Thánh Linh chính là thuốc nổ của Đức Chúa Trời vận hành trong thế gian qua sự hiện diện của Giáo hội với chủ đích cứu chuộc con người. Lúc ban đầu khi Đức Chúa Trời sáng tạo thế giới này, chúng ta biết rằng Đức Thánh Linh đã vận hành trên mặt nước (**Sáng Thế Ký 1:2**), và đem sự ngăn nắp trật tự đến thế giới này, tất cả từ sự hư không. Cũng thế, bây giờ Đức Chúa Trời đã sắp đặt một sự sáng tạo mới trong Đấng Christ, Chúa Giê-su. Chủ đích của Ngài là mua chuộc lại con người khỏi sự hỗn loạn của tội lỗi. Đức Thánh Linh vận hành bên trên nhân loại vô vọng để đem đến ánh sáng đầy vinh hiển của phúc âm, làm lan tỏa ánh sáng này trên tất cả mọi tâm tởi.

Để tiến hành sự sáng tạo của loài người mới này mà Đức Chúa Trời đã khởi đầu tạo dựng trong Chúa Giê-su Christ, Đức Thánh Linh đã thực hiện những điều sau đây:

- a) Chúa hợp tác với người truyền giảng chân lý phúc âm và mặc vào cho anh hay chị ấy áo choàng của sự thông sáng và quyền năng (**Công Vụ 1:8**), để anh hay chị ấy có thể thuyết phục và chinh phục người nghe về tội lỗi, về sự công chính và sự phán xét (**Giăng 16:8 ; Công Vụ 2:37-38**).
- b) Người truyền giảng chân lý phúc âm sẽ luôn luôn hướng mọi người về Đấng Christ như là Chúa Cứu Thế duy nhất. Anh hay chị ấy sẽ đem mỗi người làm lỗi biết lắng nghe đến Thập Tự Giá nơi mà Chúa Giê-su đã bị đóng đinh cho tội lỗi của mỗi người. Đức Thánh Linh sẽ giải nghĩa cho người làm lỗi này ý nghĩa của sự sống lại. Khi người làm lỗi đáp lại với đức tin, anh hay chị ấy sẽ được cứu rỗi khỏi tội lỗi và âm phủ bởi sự vận hành tái thiết của Đức Thánh Linh. Một đời sống mới đã được ban cho anh hay chị này, và từ đó anh hay chị ấy đã được tái sinh. (**Tít 3:5; Rô-ma 4:24-25; Giăng 3:5**). Với sự ra đời lần thứ hai này, người tín hữu sẽ tham gia vào giáo hội và trở thành một chi thể của thân thể Đấng Christ (**Ê-phê-sô 2:17-22**).
- c) Đức Thánh Linh đến với người tín hữu này để ban cho anh hay chị ấy thánh lễ Báp-têm trong chính đền thờ của anh hay chị ấy. Trong Kinh Thánh, công việc này được gọi là ân tứ của Đức Thánh Linh (**Công Vụ 1:5; 2:38**) hay thánh lễ Báp-têm trong Đức Thánh Linh (**Lu-ca 3:16; Công Vụ 11:16**). Kinh Thánh cũng nói đến điều này như là “*lời hứa của Đức Chúa Cha*”. (**Lu-ca 24:22-26**).
- d) Đức Thánh Linh đem đến cho người tín hữu này một sự nên thánh lớn hơn nữa. Thánh chức nội tại trong bản tính của người tín hữu sẽ đem đến kết quả cuối cùng là bông trái của Đức Thánh Linh được bày tỏ rõ ràng trong đời sống của một Cơ Đốc Nhân (**Ga-la-ti 5:22-26**).
- e) Như là chi thể của thân thể Đấng Christ, mỗi tín hữu có thể bước vào thánh chức thuộc linh. Đức Thánh Linh ban các ân tứ cho tín hữu “*theo ý thích và sự lựa chọn của Ngài*”, để mỗi Cơ Đốc Nhân có thể được Đức Chúa Trời sử dụng cho sự gây dựng giáo hội và sự cứu rỗi của những người hư mất (**1 Cô-rinh-tô 12:1 đến 13**).

Trong cách tiếp cận của chúng ta về sự xây dựng các hội thánh, chúng ta cần nhận thức đó là công việc của Đức Chúa Trời. Tất cả kế hoạch cứu chuộc, sự cải đạo các linh hồn và sự thành lập các hội thánh đều đã có sẵn trong ý định và tư tưởng của Đức Chúa Trời trước khi thế giới này được tạo dựng (**Lu-ca 24:46-47; Ma-thi-ơ 16:18**). Vì thế việc trở nên một cộng sự viên của Đức Chúa

Trời trong công việc và chức vụ thiên thượng, sự cứu chuộc loài người như là một đặc ân vĩ đại cho con người chúng ta.

Phần của chúng ta là sống, bước theo thiên chỉ của Đức Chúa Trời. Để hoàn thành công việc này, các tín hữu cần được đầy đầy Thánh Linh và được Ngài dẫn dắt. Mỗi người chúng ta luôn luôn phải lắng nghe một cách rất thận trọng thiên chỉ của Đức Chúa Trời. Ông Phi-líp đã được Chúa dẫn dắt như thế khi ông rời một thành phố của vùng Sa-ma-ri nơi đang có sự phấn hưng thuộc linh để đến nói với một người duy nhất, đơn độc trong sa mạc. (**Công Vụ 8:26**). Mỗi người chúng ta cần phải luôn luôn vâng phục thiên chỉ của Đức Chúa Trời. Sứ đồ Phi-e-rơ chắc chắn không có kế hoạch đến với người ngoại quốc (không Do-thái) nhưng họ đã sống và đồng hành với Đức Chúa Trời để Đức Thánh Linh có thể nói chuyện với ông, và sau đó dẫn dắt ông đi đến một số hoạt động hoàn toàn mới. Nhờ vậy gia đình ông Cọt-nây đã nghe được Lời của Đức Chúa Trời và cánh cửa của đức tin từ đó mở ra cho người ngoại quốc (**Công Vụ chương 10**).

Đó là điều trọng yếu để người đi thành lập hội thánh nuôi dưỡng sự cảm nhận thuộc linh này.

Sự vận hành của Đức Thánh Linh không chỉ hạn chế ở công việc truyền giảng phúc âm hay thành lập các hội thánh. Toàn thể giáo hội là đền thờ nơi Đức Chúa Trời ngự trị với thần linh của Ngài (**1 Cô-rinh-tô 6:19-20**). Đức Thánh Linh ước muốn ngự trị trong toàn thể giáo hội và mỗi hội thánh và dẫn dắt mỗi thành viên hội thánh chứ không chỉ vị mục sư. Vì vào ngày Lễ Ngũ Tuần, mọi người đều được đầy đầy Thánh Linh chứ không riêng các sứ đồ. Toàn thể giáo hội là thân thể Đấng Christ, công cụ mà Đức Thánh Linh sử dụng để tán dương Đấng Christ và đem đến cho Chúa những người chưa được cải đạo.

Vì thế việc khẩn trương của các mục sư và người truyền đạo, truyền giảng phúc âm chính là sự loan truyền và giảng dạy sự cần thiết cho mọi tín hữu được đầy đầy Thánh Linh (**Ê-phê-sô 5:18-19**). Chúng ta cũng cần khích lệ các tín hữu này cảm nhận được sự dẫn dắt của Đức Thánh Linh và tự dâng mình cho Đức Chúa Trời như công cụ đem đến ân phước và những chi thể hữu ích cho thân thể Đấng Christ. Hơn nữa, chúng ta cũng cần giảng dạy cho toàn thể giáo hội về sự cần thiết cho tất cả các Cơ Đốc Nhân tìm hiểu về thánh chức riêng của họ như là chi thể của thân thể Đấng Christ và góp phần vào sự phát triển, bành trướng của giáo hội (**1 Cô-rinh-tô 12:1-13**). Đức Thánh Linh sẽ ban cho tất cả những gì cần thiết cho hiệu quả của thánh chức này.

Tầm quan trọng lớn nhất là sự phát triển thuộc linh của các tín hữu trong bản tính Cơ Đốc để họ có thể trở thành bông trái điển hình của sự thánh khiết và tình yêu thương. Sứ đồ Phao-lô đã giảng dạy cho chúng ta rằng rất nhiều tín hữu có khả năng đem đến một lời được linh cảm có được đức tin di dời các núi cao, hay đạt đến sự thông sáng thuộc linh, nhưng nếu không có bông trái của tình yêu thương thì các ân tứ này không có hữu ích gì cho họ (**1 Cô-rinh-tô 13**). Chính Đấng Christ đã nói: **“Thế thì, các con nhận biết người ta là nhờ quả của họ.”** (**Ma-thi-ơ 7:20**). Sự phát triển của bông trái Thánh Linh là một thánh chức chủ lực của Đức Thánh Linh (**Ga-la-ti 5:22-25**).

4. Người đi thành lập hội thánh.

Người đi thành lập các hội thánh có thể là một giáo sĩ truyền giáo, một người truyền giảng phúc âm hay một nhà truyền đạo, một mục sư hay một tín hữu bình thường mà Đức Chúa Trời, trong sự quan phòng của Ngài, đã cho họ cơ hội xây dựng và thiết lập một hội thánh. Mục tiêu là trình bày Đấng Christ cho cộng đồng, giúp cho mỗi người có cơ hội cải đạo rồi đem những người mới tiếp nhận đức tin vào một hội thánh địa phương.

Một người đi thành lập các hội thánh cần phải là một người như thế nào ?

Bởi đức tin, Đức Chúa Trời để qua một bên phần của một người có thể hội đủ điều kiện nhất theo quan điểm con người để đảm trách công việc này. Và Ngài sử dụng những công cụ khó có thể tin được. Khi nhấn mạnh những điều kiện tốt một người có thể hội đủ để thành lập hội thánh, chúng ta không có ý loại trừ một ai có thể hay không thể được Đức Chúa Trời sử dụng cho công việc này, nhưng đúng hơn chúng ta chỉ nhấn mạnh các ưu điểm mà chúng ta trông đợi nơi một người có khả năng như thế, và có thể cũng là một mục đích cho những người nhận lãnh thánh chức này.

Chúng ta hãy xem trước hết các điều kiện tự nhiên của một người có thể có được. Người đi thành lập hội thánh cần phải được những người anh hay chị ấy muốn đùng chạm chấp nhận như là có trình độ về xã hội và kiến thức, trí tuệ. Mặc dù có nhiều ngoại lệ đối với quy tắc này, những người có bối cảnh và môi trường sinh sống ở nông thôn sẽ có nhiều thành quả hơn ở những cộng đồng vùng thôn quê, còn dân cư các đô thị sẽ không đối đáp hay có phản ứng tốt đối với một người đến từ vùng nông thôn. Những người có học vấn sẽ dễ mở lòng khi được một người có trình độ như họ tiếp cận.

Sau đó, vì bản chất công việc xây dựng các hội thánh đòi hỏi người mang sứ mệnh thành lập hội thánh phải quan hệ với những người mới, người đó cần có một bản tính niềm nở, có khả năng gặp gỡ dễ dàng những người mới quen và kết nối với họ trong những đối thoại mang tính chất thuộc linh ở mọi trình độ.

Một người mang cá tính tự kỷ hay có khuynh hướng sống cô độc và không thoải mái với sự hiện diện của những người khác, nhất là những người lạ khó có thể là một người đi thành lập hội thánh. Tuy nhiên, nguyên tắc này cũng có những ngoại lệ vì chúng ta đã biết có những người không dễ làm bạn và khó nói chuyện được với những người lạ nhưng đã có công thành lập, xây dựng các hội thánh. Những ưu điểm họ thiếu thường được bù trừ bởi những yếu tố khác để thu hút và hướng người nghe về thông điệp được truyền giảng, ngay cả khi khả năng giao tiếp với họ không phải là tốt. Những người như thế đôi khi là những người có ân tứ cầu nguyện với một sự xúc dầu đặc biệt trong thánh chức và đạt đến những kết quả tuyệt diệu đáp lời cho sự cầu nguyện của họ mà nhiều người đã được thu hút, và sau đó một hội thánh đã được thành lập.

Người đi thành lập hội thánh cần phải quan tâm một cách thành thật đến những người khác và những vấn đề cá nhân của họ. Người ấy cần phải biết áp dụng các chân lý thuộc linh để giúp họ giải quyết các vấn đề này. Người ấy cần phải chia sẻ thời gian và năng lực của mình để giúp đỡ những người khác. Người ấy phải luôn luôn tin cậy Đức Chúa Trời trợ giúp mình chủ động tiên đoán được những vấn đề của người khác và bày tỏ sự quan tâm sâu nghiêm đối với những người này (*1 Tê-sa-lô-ni-ca 2:5-9*).

Với những đặc tính như thế, như tài hùng biện trước công chúng, một cá tính dễ thu hút và dễ gần gũi, một đời sống gia đình mẫu mực sẽ đặt vị mục sư ở một vị trí tốt hơn để chinh phục được người nghe cho Đấng Christ.

Khi nói đến các điều kiện thuộc linh, người đi thành lập hội thánh cần phải trước hết là một người của Đức Chúa Trời. Điều này có nghĩa là anh hay chị ấy phải luôn luôn kết nối với Đức Chúa Trời trong những tình cảnh khác nhau trong đời sống của mình. Anh hay chị ấy đương nhiên phải từng được tái sinh về mặt thuộc linh. Anh hay chị ấy phải có một bản tánh của một Cơ Đốc Nhân trưởng thành, sự truyền giảng, đặc tính và các thói quen của anh hay chị ấy phải minh chứng các tánh hạnh của phúc âm. Người đi thành lập hội thánh cần phải là một người đầy dẫy Thánh Linh của Đức Chúa Trời.

Người đi thành lập hội thánh cần phải có nghị lực từ một sự thương cảm thiết tha cho những người hư mất. Anh hay chị ấy phải có động lực của một người chẵn chiên, dám đi đến sự hy sinh của chính mình, rời bỏ tiện nghi của nông trại để đi tìm trong đêm tối một con chiên đi lạc đường. (*Lu-ca 15:3-7*). Anh hay chị ấy phải đi tìm với tất cả sự nhẫn nại những người hư mất như một phụ nữ quét nhà thật kỹ để cố tìm được một đồng bạc lẻ (*Lu-ca 15:8-10*). Và như người cha của đứa con trai hoang đàng không bao giờ mất đi niềm hy vọng sẽ thấy được đứa con đó trở về nhà (*Lu-ca 15:11-32*).

Người đi thành lập hội thánh cần phải là một người sống với sự cầu nguyện. Sứ đồ Phao-lô là một tấm gương để chúng ta sống theo trong thánh chức trọng yếu này (*Cô-lô-se 1:9-11; 2:1-3; Ê-phê-sô 3:14-19*). Ông đã viết cho các tín hữu ở thành Ê-phê-sô: ***“Chúng tôi hằng cảm tạ Đức Chúa Trời về tất cả anh chị em, thường nhắc đến anh chị em trong khi cầu nguyện. Trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, chúng tôi nhớ đến công việc anh chị em làm do đức tin, lao khổ anh chị em chịu vì tình yêu thương và lòng kiên trì của anh chị em nhờ hy vọng nơi Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta.”*** (*1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:1-3*). Chúng ta cũng hãy lưu ý đến mệnh lệnh của Đấng Christ liên quan đến sự cần thiết giải đáp nhu cầu của những linh hồn hư mất: ***“Vây, hãy cầu xin Chúa mùa gặt sai thêm thợ gặt vào đồng lúa của Ngài!”*** (*Ma-thi-ơ 9:38*). Thông thường thì chúng ta xem người đi xây dựng hội thánh như là một người dâng hiến cuộc đời mình cho thánh chức. Đương nhiên có một số trường hợp một hội thánh có thể ra đời từ những nỗ lực của một Cơ Đốc Nhân tại thế đã chứng tỏ được sự quan tâm của mình đối với những người bạn và hàng xóm và đã làm chứng cho họ. Nhưng đó cũng là những trường hợp hiếm có. Nhưng ngay khi kết quả có thể đến được từ một trường hợp như thế, và khi một nhóm đã được xây dựng, anh hay chị này cần tìm sự trợ giúp của những anh chị em có kinh nghiệm trong thánh chức để thiết lập hội thánh mới này trên những nền tảng vững chắc.

Người đi thành lập hội thánh cần phải là một người sống theo khái tượng. Anh hay chị ấy thấy được những tiềm năng nơi mà tất cả những người khác cho là những khó khăn hay chướng ngại vật. Với tất cả nghị lực, anh hay chị ấy sẽ kiên trì tiến tới mặc dù có thể trải nghiệm sự thất bại nặng nề, đáng dể nản lòng. Khái tượng của anh hay chị ấy được hậu thuẫn bởi một đức tin vững chắc nơi Đức Chúa Trời vì Ngài là Đấng đã gửi anh hay chị ấy đến để hoàn tất công việc này và chắc chắn anh hay chị ấy sẽ hoàn thành sứ mệnh đó.

Đa số các hội thánh đã được thành lập từ khái tượng, gánh nặng thuộc linh, và sự kiên trì của một người đã tự cho mình một trọng trách đi xây dựng hội thánh. Tôi vẫn còn nhớ rõ một mục sư có

một chi hội nhỏ cách xa hàng cây số với hội thánh. Không những ông khích lệ những người hầu việc Chúa tại thế đi đến gây dựng chi hội đó mà ông còn tự đi bộ đến đó để hoàn thành chức vụ của mình. Ông kể lại những lúc bất ngờ gặp một trận mưa lớn trên con đường đi đến chi hội. Đồi núi rất hiểm trở với con mưa, con đường trở nên trơn trượt đến nỗi có lúc ông phải bò để bám chặt vách núi. Nhiều lúc mãi đến 2 giờ rưỡi sáng ông mới về đến nhà, cả người đầy bùn. Ông không làm việc đó để có tiền lương, vì hội thánh đã chăm lo đầy đủ cho ông. Nhưng ông có thể được xem như một người yêu nghề. Một thời gian ngắn sau khi nói chuyện với tôi, ông thông báo là chi hội đó bảy giờ đã được tổ chức và một trong các tín hữu tại thế của ông đã nhận nhiệm sở mục sư và từ đó ông không còn phải lặn lội trên con đường đó nữa. Đó là tinh thần của những người đi xây dựng các hội thánh!

5. Quy trình xây dựng hội thánh

Thật ra không có phương pháp đơn giản để xây dựng các hội thánh. Dưới sự dẫn dắt của Đức Thánh Linh, một phương pháp có thể thành công trong khi rất nhiều phương pháp khác lại thất bại. Sự lựa chọn một phương pháp tùy thuộc nơi nhiều yếu tố mà quan trọng nhất chính là các điều kiện mà người hầu việc có thể hội đủ và cách tiếp cận với công việc của anh hay chị ấy. Nếu người truyền giảng phúc âm bắt đầu công việc và sau này cũng sẽ là vị mục sư khi hội thánh được thiết lập, điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp cách tiếp cận công việc. Nếu người truyền giảng phúc âm dẫn dắt một chương trình truyền giáo để sau này một người khác sẽ nhiệm chức mục sư phục vụ hội thánh thì một số sắp xếp cần được thực hiện.

Một người truyền giảng phúc âm hay một giáo sĩ truyền giáo khởi đầu một chương trình truyền giáo ở một địa điểm mới nơi không có hội thánh thiết lập để chăm sóc những người mới tiếp nhận đức tin cần phải bao gồm trong kế hoạch của mình vấn đề chăm sóc cho những người cải đạo, kết quả của các nỗ lực truyền giảng phúc âm của mình. Đó là một sai lầm trầm trọng, nếu không là một sự phạm tội khi chúng ta đem những người đến sự ăn năn hối cải rồi bỏ mặc họ, không ai chăm sóc một cách chu đáo họ về mặt thuộc linh. Một số các thầy truyền đạo hay người truyền giảng phúc âm nghĩ rằng công việc và trách nhiệm của họ chỉ giới hạn ở việc truyền giảng và chinh phục số đông, càng nhiều càng tốt. Có những lúc họ có kết quả với con số và có thể có đến hàng trăm người cải đạo, nhưng một khi chương trình truyền giáo chấm dứt, đối với họ trách nhiệm đã được hoàn thành và từ đó họ đi đến những nơi khác. Vấn đề là họ lãng quên, hay không sắp xếp sự nuôi dưỡng những người mới được cải đạo để lại sau lưng họ. Đó thường là cánh cửa mở rộng cho những tiên tri giả dối đến trộm cắp các linh hồn. Và một số lớn những người đã được khai sáng và đã tiếp nhận đức tin nhưng vì không có sự hỗ trợ thuộc linh lại nản lòng, một số người khác hoàn toàn đi lạc đường và một số còn lại không bao giờ trưởng thành trong đức tin. Không những một số lớn các kết quả đạt được trong suốt chương trình truyền giảng phúc âm sẽ bị mất đi nhưng người truyền đạo kế tiếp sẽ đối diện với những khó khăn còn lớn hơn nữa để thiết lập một công việc vững bền, dài lâu.

Khi một giáo sĩ truyền giáo hay một người truyền giảng phúc âm dự tính một chương trình truyền giảng phúc âm ở một địa điểm mới, anh hay chị ấy cần thiết lập kế hoạch cho những tín hữu mới được cải đạo. Có ba (3) sự phương án. Thứ nhất, người truyền giảng phúc âm đi thành lập hội thánh là một mục sư và sẽ trở thành mục sư chính thức của hội thánh mới sẽ được thành lập; thứ hai người truyền giảng phúc âm sẽ đem theo một người cộng sự để anh hay chị này có thể ở lại với những anh chị em mới một khi người truyền giảng phúc âm sẽ ra đi đến một nơi khác. Người cộng sự này sẽ đồng hành và hợp tác với người truyền giảng phúc âm trong suốt chương trình truyền giáo trong công việc giảng dạy những người mới được cải đạo rồi sẽ ở lại để phục vụ như là mục sư của họ. Thứ ba, người truyền giảng phúc âm hay giáo sĩ truyền giáo dù không dự tính ở lại như là mục sư nhưng dù vậy vẫn ở lại một thời gian cần thiết để phát triển một định hướng để những người địa phương sau này có thể lãnh đạo và chăm lo cho hội chúng mới. Phương án cuối cùng chính là phương pháp của sứ đồ Phao-lô.

Một vấn đề cần được giải quyết về địa điểm nhóm họp của hội chúng mới. Thuê một căn phòng để làm địa điểm nhóm rất đắt tiền, nhất là trong các thành phố lớn, và thường khi ngoài tầm tay của hội chúng mới. Nhưng đó là một sự sai lầm lớn khi đem tiền tặng cho hội chúng mới, tiền mượn hay mua một địa điểm nhóm họp, ngay cả khi chúng ta có khả năng làm việc đó. Các thành viên

của hội chúng cần phải cảm nhận hội thánh là của họ, sở hữu của họ và do họ xây dựng nên, và đó là lý do tại sao họ phải có trách nhiệm đối với cơ sở vật chất của họ. Có lẽ ngày nay trong hệ thống truyền giảng phúc âm, chúng ta đặt nặng vấn đề căn nhà, cơ sở vật chất của hội thành một vấn đề quan trọng hơn thực chất của vấn đề này. Vào thời Tân Ước, vấn đề này chỉ là một vấn đề phụ. Tuy thế trong các tình huống hiện nay việc có được một nơi nhóm họp vẫn là một vấn đề cần được giải quyết. Ở một số quốc gia có một số quy luật giới hạn việc nhóm họp nhiều người với mục đích tôn giáo ở những nơi họ có thể thuê cho việc này. Trong những trường hợp như thế, vấn đề địa điểm nhóm họp đi đôi với việc xây dựng và thiết lập hội thánh. Tuy vậy, chúng ta vẫn phải giữ vấn đề địa điểm nhóm họp ở vị trí thứ hai, và đặt ưu tiên ở các khía cạnh thuộc linh để chinh phục các linh hồn cho Đấng Christ. Khi Thánh Linh Đức Chúa Trời đã bắt đầu vận hành, vấn đề địa điểm nhóm họp của hội chúng được giải quyết hầu như với một phép lạ. Khi nhu cầu chính yếu, nhu cầu thuộc linh đã được giải quyết, khía cạnh vật chất cũng sẽ được giải quyết nhanh chóng.

Chúng ta có nhiều cách bắt đầu một chương trình truyền giáo. Người truyền giảng phúc âm có thể tổ chức một chương trình truyền giáo ngoài trời ở một mảnh đất anh hay chị ấy có thể mượn để sử dụng cho vài tháng hay trong một năm. Anh hay chị ấy có thể dựng lên một tấm lều lớn, một cơ sở vật chất tạm thời hay chỉ một bục giảng với hệ thống ánh sáng, âm thanh và loa là đủ. Nếu con số người cải đạo gia tăng và chương trình truyền giáo có được một số tiền dâng hiến, lúc đó việc mượn một địa điểm lâu dài hơn hay xây dựng một cơ sở vật chất căn bản có thể được tiến hành. Đôi khi một rạp hát hay một nhà kho có thể được hội chúng tổ chức mượn. Khả năng có thể là người truyền giảng phúc âm có thể hỗ trợ một số tiền đặt cọc, và hội thánh mới được thành lập sẽ có trách nhiệm chi trả hàng tháng tiền mượn địa điểm.

Một kế hoạch khác có thể được dự tính với trường hợp một hội thánh cần được thiết lập ở một thành phố mới nhưng đã có một số các hội thánh với những người có chức vụ tại thế có thể đến hỗ trợ. Khi kết thúc một chương trình truyền giảng phúc âm, thay vì chúng ta tìm cách mượn một nơi nhóm họp phù hợp với một hội chúng lớn, những người mới cải đạo có thể được phân chia ra thành những nhóm nhỏ ở nhiều địa điểm khác nhau của thành phố. Các sinh viên của chủng viện hay trường Kinh Thánh hay các mục sư có kinh nghiệm sẽ chăm sóc và dẫn dắt các nhóm này để họ họp lại ở những tư thất, hay ở những địa điểm được mượn để nhóm họp. Mỗi lãnh đạo sẽ đặc biệt chăm lo, dẫn dắt một nhóm cho đến khi nhóm này có đủ khả năng trở thành một hội thánh và có thể tự lo cho địa điểm nhóm họp của mình.

Phương pháp này đã thành công ở một số các thủ đô của Trung Mỹ. Tại một buổi nhóm họp truyền giảng phúc âm ở San Salvador với hơn ba trăm năm mươi người mới được cải đạo và đã nhận lãnh thánh lễ Báp-têm, tất cả những thân hữu và tín hữu mới này được chia ra thành mười hai nhóm ở nhiều nơi khác nhau trong thành phố này. Nhân sự các hội thánh lân cận và trường Kinh Thánh đã tham gia vào việc hỗ trợ các nhóm mới này. Trong một năm có đến mười hai hội thánh đã được thiết lập trong thành phố và đã tạo được trong mười năm sau đó bốn mươi hội thánh khác cho thành phố này và các vùng lân cận. Đương nhiên phương pháp này tùy thuộc vào khả năng của các mục sư có thể đảm nhiệm các nhóm mới này.

Một lời bổ sung để làm chứng cho phương pháp này. Chẳng có gì là ấn tượng khi thấy hàng trăm Cơ Đốc Nhân phải tản mát trong hai mươi các hội thánh trên khắp thành phố thay vì thấy họ có thể nhóm được với nhau ở một địa điểm. Tuy vậy, chắc chắn phương pháp này có nhiều lợi điểm. Trước hết trong những giai đoạn đầu của sự thiết lập một hội thánh ở một quốc gia việc có được một mục sư có khả năng chăm sóc một hội thánh với năm trăm tín hữu mới cải đạo không phải là dễ.

Việc tìm được nhân sự có thể dẫn dắt, chăm sóc một nhóm năm mươi người cũng không phải là đơn giản. Hơn nữa, khi phân chia họ ở nhiều điểm nhóm ở khắp thành phố, họ có thể đụng chạm đến một số lớn hơn dân cư thành phố hơn là để tất cả mọi hoạt động tập trung vào một điểm nhóm duy nhất.

6. Quy trình xây dựng hội thánh (phần 2)

Bây giờ chúng ta hãy nghiên cứu các giai đoạn cần vượt qua để thiết lập một hội thánh mới trong một khu phố hay một khu vực bằng cách bắt đầu một chương trình truyền giảng phúc âm. Chúng ta có thể nhận dạng ba (3) giai đoạn chính: phần chuẩn bị chương trình truyền giảng, triển khai chương trình truyền giảng, và công việc cần được duy trì sau khi chương trình truyền giảng đã được thực hiện..

Sự chuẩn bị của chương trình truyền giáo.

Xây dựng một hội thánh căn bản vẫn là một công việc và một trách nhiệm thuộc linh và như thế cần được hoàn thành bởi những công cụ và phương thức thuộc linh. Vì thế, một sự chuẩn bị thuộc linh là trọng yếu. Nếu đã có một số Cơ Đốc Nhân trong khu vực, chúng ta nên khích lệ họ tham dự những buổi nhóm và đóng góp nỗ lực cầu nguyện để dọn đường cho mùa thu gặt. Nếu trong vùng lân cận và khu vực đó chưa có các Cơ Đốc Nhân thì người truyền giảng phúc âm và những người cộng sự trong công việc truyền giáo phải tự mang gánh nặng cầu nguyện và chuẩn bị về mặt thuộc linh cho cánh đồng truyền giáo. Nếu ở các thị trấn hay thành phố lân cận đã có một số hội thánh thì chúng ta cần xin sự hỗ trợ thuộc linh từ các anh chị em thuộc về các hội thánh này.

Một nhóm Cơ Đốc Nhân có sự khao khát dân thân trong một thánh chức cầu nguyện nghiêm túc cho sự thành công của chương trình truyền giáo có thể được Đức Chúa Trời sử dụng để tạo nên một bầu không khí tích cực, giúp cho người nghe đón nhận dễ dàng phúc âm và đánh tan nỗ lực của các quyền lực tăm tối chống đối phong trào phát triển và bành trướng vương quốc Đức Chúa Trời. Chúng ta không thể xem thường hiệu quả của những chiến binh của sự cầu nguyện như thế. Nhiều người truyền giảng phúc âm đầy tài năng đã xác định là sự thành công của họ đến từ sự cầu nguyện đầy quyết chí của những người nam và nữ đã hậu thuẫn họ một cách thầm lặng trong chiến trận thuộc linh. Sứ đồ Phao-lô đã miêu tả tầm quan trọng của thánh chức này trong sự miêu tả của ông về chiến binh Cơ Đốc. Ông đã khẳng định rằng chiến trận của chúng ta không phải là chống lại xác thịt và máu huyết mà là chống lại các quyền lực thuộc linh đang cai trị thế gian này. Ông kết thúc phân đoạn này bằng sự yêu cầu các anh chị em hậu thuẫn ông trong cầu nguyện cho một chiến trận như thế, và nhất là sự thành công của chính thánh chức của ông: **“Xin cầu thay cho tôi để khi tôi lên tiếng, Chúa ban cho lời phải nói, và cho tôi được bạo dạn công bố huyền nhiệm Phúc Âm.” (Ê-phê-sô 6:19).**

Định vị nỗ lực trong công việc truyền giảng phúc âm.

Vấn đề bắt đầu từ đâu là trọng yếu. Tinh huông, tinh cảnh có thể là một yếu tố định đoạt. Nhưng tuy thế, một số nguyên tắc dẫn dắt vẫn hữu ích cho chúng ta.

Hãy đi đến nơi anh chị có thể gặp gỡ những người anh chị muốn đụng chạm! Theo một nguyên tắc chung, những nơi tập trung dân cư nên được chọn hơn là những nơi ít dân cư. Một số các hội thánh đã không phát triển được vì được thiết lập ở những địa điểm quá xa những nơi tập trung dân cư. Yếu tố có một mảnh đất đã được dâng hiến để xây dựng một hội thánh không phải là một lý do đủ để đặt căn nhà cho điểm nhóm ở vùng ven thành phố. Anh chị tìm kiếm một địa điểm ở trung tâm chuyên nghiệp của thành phố cũng không hẳn là một lợi điểm mặc dù trông như thế lúc ban đầu vì đó chỉ là nơi làm việc và đa số lại ở xa nơi làm việc. Địa điểm mới được chọn lựa cần phải là một

nơi dễ đi đến bằng xe, đường bộ, xe buýt hay đường sắt (xe lửa) mà nhiều người có thể đến được một cách dễ dàng.

Việc đặt địa điểm cho hội thánh mới ra đời không thể là một kế hoạch hoàn hảo, với mọi sự có thể được tiên đoán trước. Chúng ta nên kiên nhẫn chờ đợi sự đánh giá của các kết quả. Nhiều chương trình truyền giáo được tổ chức trong nhiều khu vực khác nhau của một thành phố sẽ cho chúng ta sự cảm nhận khu vực nào thuận lợi nhất. Và có thể câu trả lời cho nỗ lực truyền giáo không phải là một mà là ba hay bốn hội thánh sẽ ra đời. Việc đảm bảo có được một căn nhà hay một địa điểm nhóm họp lâu dài ngay lúc ban đầu không phải là việc chủ yếu. Điều trọng yếu là tiếp cận và đụng chạm nhiều người nhất cho Đấng Christ. Việc truyền giảng ngoài trời ở một mảnh đất được mướn, hay trong một rạp hát hay một sân vận động đều đem đến cơ hội làm chứng cho nhiều nơi khác nhau trong thành phố và đó cũng là cơ hội cho Đức Thánh Linh đụng chạm và dẫn dắt một cách sâu nghiêm những người có long mộ đạo. Sự uyển chuyển là trọng yếu trong công việc truyền giảng phúc âm.

Công việc đi đến từng nhà cũng cần được đảm nhiệm trong nỗ lực chuẩn bị chương trình truyền giảng phúc âm. Người truyền giảng phúc âm cần hợp tác với sự hỗ trợ của một nhóm Cơ Đốc Nhân kết ước trong công việc đi đến từng nhà trong khu phố để phân phát tài liệu truyền giáo, trao đổi và tiếp xúc với cư dân để hiểu được nhu cầu thuộc linh của họ và mời họ tham dự chương trình truyền giảng phúc âm được tổ chức với một người truyền đạo đến từ nơi khác. Người đi thành lập hội thánh cũng có thể theo phương pháp này để có được một số khán thính giả. Trong nỗ lực như thế, hàng ngàn căn nhà có thể được viếng thăm. Chúng ta khó có thể tưởng tượng cách tiếp cận với một số lớn người nghe như thế mà không tìm được một vài tấm lòng mềm mại.

Các buổi nhóm họp cần được loan báo trước. Các phương pháp được sử dụng tùy theo khả năng sẵn có ở mỗi địa phương. Các áp-phích cần được đặt ở những vị trí chiến lược và các truyền đạo đơn phân phát. Thông báo ngắn chừng một phút qua đài phát thanh cũng rất hiệu quả. Một số người truyền giảng phúc âm cũng sử dụng dịch vụ truyền hình để tiếp cận và gây được sự quan tâm của nhiều người đối với chương trình truyền giáo. Trình bày từ một đến năm phút trên đài truyền hình và đài phát thanh thường đem đến kết quả tốt nhất ở giai đoạn chuẩn bị chương trình truyền giáo. Anh chị cũng có thể sử dụng các tờ báo địa phương và một chiếc xe quảng cáo để loan truyền trên đường phố tin về các buổi nhóm sắp đến.

Chương trình truyền giảng phúc âm.

Nếu một chương trình truyền giảng phúc âm được dự tính, các nguyên tắc làm việc sau đây sẽ rất hữu ích:

- 1) Người truyền giảng phúc âm và các cộng sự sẽ đến các buổi nhóm sau khi dành thời giờ trong sự cầu nguyện và chuẩn bị thuộc linh, và chờ đợi sự mặc khải và khải thị của Đức Chúa Trời.
- 2) Thông điệp cần phải đơn giản và dựa trên Kinh Thánh, nhấn mạnh trên trọng điểm là Đức Chúa Trời lắng nghe và giải đáp cho lời cầu nguyện, truyền đạt đến người nghe thực tế của thông điệp Cơ Đốc.
- 3) Các buổi nhóm cần phải được sống động và đầy nhiệt khí, các bài thánh ca cần phải mang đến sự cảm hứng với nhiều ban hợp ca để duy trì sự quan tâm của người đến tham dự lần đầu. Sự

làm chứng của những người đã tìm thấy sự giải thoát khỏi tội lỗi hay sự chữa lành bệnh như sự giải ý của người nghe và làm sống dậy một thái độ của niềm tin.

4) Ở mỗi buổi nhóm, anh chị cần cho mọi người cơ hội tiếp nhận Đấng Christ.

5) Những người đã tuyên xưng đức tin cần được viếng thăm sau chương trình ở nhà của họ.

Duy trì, gìn giữ các kết quả.

Việc giảng dạy và đem đến kiến thức Cơ Đốc cho những người mới được cải đạo là thiết yếu trong khi chương trình truyền giảng phúc âm còn đang tiếp tục, nhất là ở cực điểm. Người truyền giảng phúc âm hay người sẽ ở lại sau này để phục vụ với tư cách mục sư của hội thánh mới cần sắp xếp mỗi buổi trưa hay bất cứ lúc nào có thời giờ rảnh rỗi để đem đến sự giảng dạy và đào tạo đặc biệt cho những người mới được cải đạo để chuẩn bị cho thánh lễ báp-têm. Thực hành này đã chứng tỏ rất hiệu quả và đem đến rất nhiều kết quả tốt với nửa giờ giảng dạy trước mỗi buổi nhóm. Nếu chúng ta chờ đợi thời gian trôi qua thì sẽ quá trễ để đào tạo những tín hữu mới này, sự nhiệt tình và hứng khởi của chương trình truyền giảng phúc âm sẽ không còn nữa. Họ cần được khích lệ tham gia vào các lớp dành cho những người mới tiếp nhận đức tin ngay ngày đầu tiên họ bước những bước tiến đến Đấng Christ.

Có nhiều lớp một tín hữu mới cải đạo có thể tự học ở nhà để được củng cố về mặt thuộc linh. Thường thì là loạt các bài học về các điểm căn bản và nền tảng của phúc âm. Các bài học này có thể được phát cho anh chị em mới trong đức tin để họ tự nghiên cứu ở nhà và họ có thể gửi hay đem những câu trả lời cho người được chỉ định sửa các bài này và diu dắt họ trong thuộc linh. Nếu những người chưa tiếp nhận đức tin theo học các bài này, trước khi bài học kết thúc họ đã sẵn sàng tuyên xưng đức tin về Đấng Christ như là Cứu Chúa và tham dự lớp học với những người mới được cải đạo.

Một chương trình truyền giảng phúc âm như thế không thể quá ngắn trong thời gian và có thể kéo dài từ 3 đến 6 tháng. Khi tiếp tục một chương trình mỗi đêm trong một thời gian dài, những người mới được cải đạo sẽ có cơ hội sống theo đời sống mới của họ và trưởng thành trong đức tin. Đối với những người sống trong môi trường không Cơ Đốc hay truyền giáo phúc âm, thời gian dài tiếp cận với thông điệp đơn thuần của phúc âm sẽ giúp họ rất nhiều trong sự chuyển tiếp. Các chương trình kéo dài chỉ trong một hay hai tuần có thể có một kết quả tốt với số đông nhưng thường thì đa số những người này không trở nên thành viên của hội thánh. Trong khi đó, một chương trình kéo dài 3 tháng hay lâu hơn nữa thì có nhiều hy vọng có được một tỷ lệ kết quả lâu bền hơn.

Người truyền giảng phúc âm không nên ngạc nhiên là cũng những người như thế sẽ đáp lại một cách tích cực sự mời gọi mỗi đêm. Đức Chúa Trời biết rõ lúc nào ánh sáng sẽ thật sự lan tỏa và khi nào một người sẽ nhận lãnh được sự đảm bảo toàn vẹn của sự cứu rỗi. Trong thời gian chờ đợi, họ cần được khích lệ trong sự tìm kiếm Đức Chúa Trời. Sự đáp lời liên tục của họ sẽ cho người truyền giảng phúc âm và những cộng sự cơ hội trợ giúp mỗi người một cách tận tình nhưng khác nhau.

Điều này rất quan trọng trong các chương trình truyền giảng ở vùng nông thôn rộng lớn mà việc viếng thăm mỗi nhà chắc chắn sẽ bị giới hạn bởi con số người đáp lời kêu gọi.

7. Hãy hỗ trợ và hậu thuẫn những người mới tiếp nhận đức tin

Khi Chúa Giê-su đã tái lập lại chức vụ của sứ đồ Phi-e-rơ sau việc bỏ chức đáng tiếc của ông, Chúa đã nói với ông: **“Hãy nuôi dưỡng đàn chiên con của Ta.” (Giăng 21:15)**. Chúng ta biết rằng ở một số nơi trên thế giới gần phân nửa các trẻ em sinh ra không sống đến thoi nôi. Cũng thế, sự mất mát lớn nhất của giáo hội là sự thiếu chăm sóc những người mới được cải đạo để giúp họ đi đến sự trưởng thành. Chúng ta khó có thể tưởng tượng được sức mạnh của hội chúng nếu như số người tiếp nhận Đấng Christ ở đa số các hội thánh vẫn còn vững mạnh cho đến ngày nay! Rất đúng là Kinh Thánh có nói một số lúa giống bị mất đi bên đường và một số khác sẽ rơi vào bụi gai, nhưng nói chung là chúng ta vẫn mất đi quá nhiều những người mới được cải đạo.

Thời điểm đầy rủi ro của sự cải đạo.

Các em bé thường sanh ra khỏe mạnh. Một em bé không được mạnh khỏe trở nên yếu đuối và sẽ bệnh gần như cả đời. Điều cần thiết cho chúng ta với tính cách nhân sự Cơ Đốc là phải làm tất cả trong tầm tay của chúng ta để trợ giúp những người tiếp nhận Chúa dù trong các chương trình truyền giáo hay trong các hội thánh của chúng ta để họ có khả năng trở nên khỏe mạnh và có đầy sức khỏe khi được sanh ra trong vương quốc Đức Chúa Trời. Điều đầu tiên và tiên quyết là đem đến cho họ tất cả sự chăm sóc cần thiết khi họ mới được cải đạo. Người truyền giảng phúc âm cần chuẩn bị có sẵn một nhóm người tư vấn để hỗ trợ những người tiếp nhận Đấng Christ như Cứu Chúa của họ. Những nhân sự này cần phải có hơn cả một kiến thức căn bản. Họ cần phải là những người thật sự đã từng trải nghiệm về mặt thuộc linh, hiểu biết Kinh Thánh và có một sự khao khát sâu nghiệm để thấy được những linh hồn được tái sanh ra trong vương quốc Đức Chúa Trời. Chúng ta thường hay bị thất vọng với sự trợ giúp đem đến cho những người dám tiến đến để tiếp nhận Đấng Christ như là Chúa Cứu Thế của họ. Đôi khi, sự trợ giúp này chỉ giới hạn ở việc lấy tên và địa chỉ của người có ước muốn tuyên xưng đức tin, chỉ để sau này liên lạc lại với họ. Và thường thì không ai đến thăm họ. Chúng ta hãy đem hết nỗ lực để giúp người tiếp nhận Đấng Christ trải nghiệm được một sự cải đạo thuộc linh thực thụ. Đó còn hơn là một nghi thức tôn giáo thuộc về tin lành truyền giáo. Quyết định cuối cùng phải được dựa trên một đức tin thật và ý chí của người muốn đi đến sự cải đạo để có thể là một sự trải nghiệm hơn cả một kinh nghiệm cảm xúc bình thường. Đó là điều cần thiết để đức tin của người cải đạo được đặt trên nền tảng của Lời Đức Chúa Trời. Người hầu việc Chúa có thể đọc cho người mới tiếp nhận đức tin nghe một trong những lời hứa đem đến một niềm hy vọng và nền tảng cho đức tin, và điều đó cũng giúp cho cả hai hiểu rằng các phân đoạn này của Kinh Thánh đều là căn bản của đức tin.

Khi dẫn dắt người đang đi tìm kiếm đến trực tiếp với Đấng Christ, chúng ta giúp cho anh hay chị ấy thực hiện được những bước chân định đoạt cần thiết mà anh hay chị ấy phải tự thực hiện. Các bước chân ấy sẽ dựa hoàn toàn trên Lời của Đức Chúa Trời. Các phân đoạn của Kinh Thánh cần phải được đọc cho người đang đi tìm kiếm Đấng Christ nghe, hay anh / chị ấy tự đọc thành tiếng phân đoạn đó.

1 – Tập trung mọi sự chú tâm vào Chúa Giê-su Christ. Người làm lỗi cần phải ngừng không xem chính mình nữa, không còn vướng mắc với các tội lỗi, bất toàn, khiếm khuyết và chỉ còn nhìn về Chúa Cứu Thế để Ngài có thể cứu giúp người ấy. **“Hãy tin Chúa Giê-su, thì ông và gia đình ông sẽ được cứu!” (Công Vụ 16:31)**.

2 – Xưng nhận tội lỗi và nhận lãnh được sự tha thứ. **“Nếu chúng ta xưng tội lỗi mình thì Ngài là Đấng thành tín và công chính sẽ tha thứ tội lỗi chúng ta và thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính.”** (1 Giăng 1:9).

3 – Từ bỏ tội lỗi và trở về với Đức Chúa Trời. **“Hãy ăn năn, và mỗi người phải nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-su mà chịu báp-tem để tội lỗi quý vị được tha thứ, rồi sẽ nhận được ân tứ Thánh Linh.”** (Công Vụ 2:38).

4 – Tiếp nhận Đấng Christ với một hành động của đức tin. **“nhưng những ai tiếp nhận Ngài, nghĩa là tin danh Ngài, thì Ngài ban cho quyền trở nên con Đức Chúa Trời. Đây là những người không sinh ra theo huyết thống, ý phàm hay ý người, nhưng do chính Đức Chúa Trời sinh thành.”** (Giăng 1:12–13).

“nếu miệng người xưng nhận Đức Giê-su là Chúa và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ chết sống lại thì người sẽ được cứu; Vì tin trong lòng thì được sự công chính, và xưng nhận nơi miệng thì được sự cứu rỗi. Kinh Thánh nói rằng: Bất cứ ai tin Ngài sẽ không bị hổ thẹn. Không có sự phân biệt giữa người Do Thái và người Hy Lạp.” (Rô-ma 10:9–11).

Người lầm lỗi cần được khích lệ để họ có thể cầu nguyện Đức Chúa Trời bằng những lời lẽ của riêng mình và xưng nhận tội lỗi của mình. Đó là điều trọng yếu để chính anh hay chị ấy có được một sự kết nối trực tiếp với Đức Chúa Trời. Chúng ta cũng đừng xem công việc mình đã kết thúc khi nói với người mới cải đạo là anh hay chị ấy đã tiếp nhận Đấng Christ và bây giờ anh hay chị ấy đã trở thành một Cơ Đốc Nhân. Nhiều người đã bước tới như một nghi thức tôn giáo Tin Lành mà chẳng hề có sự tiếp cận, gặp gỡ và quan hệ thật sự với Đấng Christ. Và điều này khiến họ sau này sẽ trở nên thất vọng, vỡ mộng. Chúng ta cần phải thật sự dành thời gian với những người mới cải đạo này. Một vài phút gặp gỡ thật ra chưa hẳn là đủ. Nhân sự hay người hầu việc Chúa cần khích lệ người mới tiếp nhận đức tin liên tục cầu nguyện Chúa với những lời hứa của Ngài cho sự cứu rỗi cho đến khi Thánh Linh của Ngài có cơ hội đánh tan sự tăm tối thuộc linh và ban cho linh hồn của anh hay chị ấy sự mặc khải về Đấng Christ.

5 – Sự cần thiết chia sẻ với những người khác về Đấng Christ. **“Ta bảo các con, hễ ai tuyên xưng Ta trước mặt loài người, thì Con Người cũng sẽ tuyên xưng người ấy trước mặt các thiên sứ của Đức Chúa Trời; ...”** (Lu-ca 12:8).

“và các con sẽ làm nhân chứng cho Ta tại Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến tận cùng quả đất.” (Công Vụ 1:8).

Những người đỡ đầu thuộc linh.

Một số hội thánh đã phần nào thành công trong việc thiết lập những người đỡ đầu thuộc linh cho những người mới được cải đạo. Mỗi người mới tiếp nhận đức tin sẽ có được một người anh hay chị để dẫn dắt, giúp đỡ trong những ngày đầu khi mới tin Chúa.

Người đỡ đầu thuộc linh cần được chỉ định vào lúc người mới cải đạo thật sự tiếp nhận Đấng Christ. Người đỡ đầu thuộc linh cần có một cá tính dễ giao thiệp, cởi mở và có những tiêu chí tốt, với những kinh nghiệm tích cực và thích hợp với những người mới cải đạo. Trách nhiệm của người đỡ đầu thuộc linh được liệt kê như sau:

- 1) Thiết lập quan hệ với người mới cải đạo khi người ấy mới tiếp nhận đức tin.
- 2) Viếng thăm người mới cải đạo trong 24 hay 48 tiếng sau khi anh hay chị ấy đã tiếp nhận Đấng Christ.
- 3) Cùng đi với người anh chị em mới này ở buổi nhóm kế tiếp, ngồi bên cạnh anh hay chị ấy.
- 4) Cầu nguyện với anh hay chị ấy sau buổi nhóm họp, trong phòng cầu nguyện, hay trước điện thờ nếu được.
- 5) Đem đến cho anh hay chị ấy sự khuyên bảo hay hỗ trợ khi anh hay chị ấy cần, trong khả năng của người đỡ đầu thuộc linh.
- 6) Thông tin cho vị mục sư nếu như người mới cải đạo gặp phải khó khăn trong cuộc sống thuộc linh của mình;
- 7) Khích lệ anh hay chị ấy đăng ký gia nhập lớp dành cho các tín hữu mới.
- 8) Giúp người mới cải đạo nghiên cứu các bài học ở nhà và giải thích cho anh hay chị ấy ý nghĩa thuộc linh của các bài này.

Lớp học cho những người mới được cải đạo.

Cũng như những trẻ sơ sinh cần được chăm sóc thật kỹ, thật đặc biệt, những người mới được cải đạo cũng đòi hỏi sự hỗ trợ và giảng dạy đặc biệt (**1 Phi-e-rơ 2:2**). Mỗi hội thánh cần tổ chức một lớp đặc biệt để đem đến sự hiểu biết căn bản cho những tín hữu mới để chuẩn bị họ cho thánh lễ báp-têm bằng nước và trở nên những thành viên của hội thánh. Nếu như hội thánh không có những người mới được cải đạo để tổ chức lớp đặc biệt này thì hội thánh cần tìm kiếm Đức Chúa Trời để cầu nguyện cho sự phục hưng và cần phải có những bước đầy nghị lực và quyết định để gia tăng nỗ lực truyền giảng phúc âm của cả hội thánh.

Một lớp dành cho những người mới được cải đạo cần được tổ chức ít nhất một lần hàng tuần. Lớp này có thể là buổi nghiên cứu Kinh Thánh vào ngày Chúa Nhật hay một buổi tối trong tuần. Khi một chương trình truyền giảng phúc âm đang được thực hiện với nhiều tín hữu mới thì chúng ta nên bắt đầu lớp này trước khi chương trình truyền giảng kết thúc. Nếu không chúng ta sẽ rất khó duy trì được các kết quả tốt đạt được với chương trình truyền giảng sau khi người truyền giảng phúc âm rời khỏi thị trấn hay thành phố nơi đã có chương trình truyền giảng này. Một hệ thống đã đạt thành công là tổ chức lớp mỗi tối trong 30 phút trước khi bắt đầu chương trình truyền giảng.

Sự giảng dạy cần phải đơn giản và căn bản. Nếu được, vị mục sư cần phải là người giảng dạy lớp dành cho những người mới được cải đạo vì anh hay chị ấy sẽ là người xứng đáng và có điều kiện nhất để dẫn dắt họ trong những bước đầu tiên với Chúa.

Trong các hội thánh của chúng tôi (Các Hội Chúng của Đức Chúa Trời) ở Châu Mỹ La-tinh, các mục sư sử dụng một cẩm nang được gọi là Căn Bản của Đức tin và Tình Huynh Đệ để tổ chức và dẫn dắt các lớp cho các tín hữu mới này. Anh chị hãy xem Phụ Lục C của quyển sách “Hội Thánh Bản Xứ”, các trang 141 – 157, để có được tài liệu này.

Thánh Lễ Báp-têm.

Thánh lễ Báp-têm là một bước rất quan trọng cho người mới cải đạo. Chúng ta cần giúp anh hay chị ấy chuẩn bị thật kỹ để thánh lễ này thật sự là một kinh nghiệm thuộc linh đầy ý nghĩa cho anh hay chị ấy. Thánh lễ Báp-têm cần được tổ chức càng sớm càng tốt trong đời sống một Cơ Đốc Nhân. Đó là một sai lầm để năm tháng trôi qua mà người mới được cải đạo không quyết định thực hiện bước chân trọng yếu này. Điều này có thể xảy ra khi Giáo hội và hội thánh không nhấn mạnh tầm quan trọng của thánh lễ Báp-têm hay không cho cơ hội thực hành thánh lễ này. Hay người mới cải đạo có thể không mong muốn tiến đến giai đoạn này vì cảm thấy mình chưa sẵn sàng. Trong trường hợp này, vị mục sư cần phải khuyên bảo ay tư vấn người mới cải đạo và giúp đỡ anh hay chị ấy giải quyết các khó khăn hay nan đề của mình. Một sự giảng dạy đôi khi cần thiết để chuẩn bị một người mới cải đạo cho Thánh Lễ Báp-têm. Anh hay chị ấy cần có khả năng hiểu được hành vi của mình và đảm nhận trách nhiệm sống như một Cơ Đốc Nhân. Nhiều mục sư không cử hành thánh lễ Báp-têm cho người mới cải đạo nếu họ không sẵn sàng trở nên thành viên của hội thánh địa phương. Thật ra chính ý nghĩa của thánh lễ Báp-têm có thể được xem như là bước đầu tiên để trở thành thành viên thực thụ của hội thánh địa phương. Các mục sư này không thấy có lý do cử hành thánh lễ Báp-têm cho những người không có ý muốn hay không dám đảm nhận trách nhiệm của một thành viên một hội thánh địa phương.

Thời gian giảng dạy cũng có một mục đích khác. Đặc biệt ở Châu Mỹ La-tin, nhiều người đến với Chúa nhưng vẫn còn có những rắc rối trong gia cảnh vợ chồng. Có rất nhiều cặp thường sống chung như vợ chồng nhưng không chính thức kết hôn. Thánh lễ Báp-têm được xem như sự trả lời với một lương tâm trong sáng trước mặt Đức Chúa Trời, và cũng là một sự làm chứng cho cả thế giới về một đời sống mới trong Đấng Christ. Vì thế mà chúng tôi tin rằng những người mới cải đạo cần đem đến một bằng chứng về sự cải đạo của họ với sự chinh đốn đời sống của họ. Những anh chị em khuyên bảo và tư vấn cho các tín hữu mới cũng cần tránh tinh thần luật pháp cực đoan đối với các vấn đề này vì tội lỗi chắc chắn đã đem đến bao tổn thất trong nhân loại và không ai trong chúng ta có thể đạt đến tình trạng lý tưởng mà Đức Chúa Trời ước muốn cho một gia đình Cơ Đốc. Tuy nhiên chúng ta vẫn phải đem đến mọi nỗ lực để chỉnh sửa, cải thiện những tình cảnh không tốt, và phải chứng tỏ được kết quả xứng đáng của sự ăn năn hối cải (*Ma-thi-ơ 3:8*).

Chúng ta không thể sao lãng và quên mất đi tầm quan trọng của thánh lễ Báp-têm. Bạn bè và thân nhân của những người mới được cải đạo sẽ được mời tham dự thánh lễ và người tín hữu mới sẽ có cơ hội tuyên xưng đức tin mới của anh hay chị ấy nơi Đấng Christ.

Những sinh hoạt dành cho những người mới được cải đạo.

Đó là một sai lầm khi chúng ta nghĩ rằng một người mới được cải đạo cần phải đơn thuần ngồi nghe các tín hữu khác nói. Thật ra anh hay chị ấy cần bắt đầu đời sống một Cơ Đốc Nhân như là một nhân chứng tích cực. Trước hết anh hay chị ấy cần làm chứng cho gia đình và bạn bè của mình. Thật vậy, khi một người tiếp nhận Đấng Christ, tất cả các anh chị em tư vấn cần tập trung nỗ lực để cả gia đình đến với Đấng Christ. Tân Ước có rất nhiều điều để nói về sự cải đạo của toàn thể một gia đình. Một người mới cải đạo sẽ mở cửa cho sự truyền giảng phúc âm cho gia đình của mình.

Nếu hội thánh tích cực làm chứng về Đấng Christ với các buổi nhóm ngoài đường, người mới được cải đạo sẽ tham gia và có cơ hội nói về tất cả những gì Đấng Christ đã làm cho mình. Anh hay chị ấy sẽ được khích lệ để viếng thăm các chi hội và đương nhiên anh hay chị ấy vẫn cần tham dự một cách trung tín tất cả các buổi nhóm của Giáo hội thánh.

Với đại mệnh lệnh, Chúa Giê-su đã nói rất rõ là chúng ta cần phải **“tạo nên những môn đồ” (Ma-thi-ơ 28:19)**. Trở nên một tín hữu là một điều khác với trở nên một môn đồ của Chúa. Một môn đồ là một người đi theo và vâng lời người chủ của mình.

Chúa Giê-su đã nhấn mạnh trong nhiều phân đoạn trong Kinh Thánh về giá một người cần phải trả để trở nên một môn đồ. Trong phân đoạn **Lu-ca 14:26**, Chúa đã nói rằng một môn đồ phải đặt Đấng Christ và ý chỉ của Ngài trên cả cha mẹ, con cái và sự sống còn của mình! **Câu 33** nói cho chúng ta rất rõ là chúng ta cần đặt tất cả các của cải ở trần thế trên bàn thờ. Chúng ta phải sẵn sàng từ bỏ tất cả để bước theo Đấng Christ.

Trở nên một môn đồ của Đấng Christ là nhìn nhận quyền tể trị của Chúa. Trong sự cứu rỗi chúng ta công nhận và nhìn nhận Đấng Christ như là Cứu Chúa của chúng ta, và chúng ta thật sự vui sướng khi biết được rằng tất cả các tội lỗi của chúng ta đã được tha thứ. Nhưng trong lúc đó giá của sự cứu rỗi là giá của sự chuộc tội. Chúng ta không còn thuộc về chính mình nữa, chúng ta đã được mua lại với một giá quá đắt (**1 Cô-rinh-tô 6:19–20**). Một môn đồ luôn luôn biết rằng mình thuộc về Chúa. Sứ đồ Phao-lô nói rằng dù chúng ta sống hay chết, chúng ta vẫn thuộc về Chúa (**Rô-ma 14:8**). Thật ra Đấng Christ có trọn quyền trên người môn đồ. Chúa đòi hỏi tất cả và hứa tất cả vì Ngài có nói rằng nếu chúng ta tìm kiếm trước hết Vương Quốc của Đức Chúa Trời và sự công chính của Ngài, tất cả phần còn lại sẽ được ban cho chúng ta (**Ma-thi-ơ 6:33**).

Người môn đồ cần học hỏi rằng trong mỗi giai đoạn của cuộc đời mình, học vấn, thương mại, kinh doanh, gia đình và chính cuộc sống của mình đều được Chúa Giê-su Christ tể trị. Đó là một môn đồ chân chính. Đó là điều tạo nên các Cơ Đốc Nhân năng động và các hội thánh năng động. Chúng ta đừng bao giờ có thể thỏa mãn trong việc dẫn dắt những tín hữu mới tiếp nhận đức tin đến một quan niệm nông cạn của phúc âm.

Sự tang trưởng và trưởng thành thuộc linh là trọng yếu. Chúng ta cần phải giảng dạy cho người mới được cải đạo nghị lực vượt lên những khiếm khuyết của mình. Cuộc đời đầy dẫy Thánh Linh cần được giới thiệu cho tín hữu mới này như một sự trải nghiệm thực tế và cao thượng nhất cho tất cả các Cơ Đốc Nhân. Sứ đồ Phi-e-rơ khuyên người mới cải đạo phải chắc chắn rằng tánh hạnh đạo lý sẽ đi đôi với đức tin của mình, kiến thức, sự tự chủ, tính kiên nhẫn, sự hiếu thảo, tình huynh đệ và lòng nhân đức, khoan dung. Nếu chúng ta sống với các tánh hạnh này, Chúa bảo đảm rằng chúng ta sẽ không bị lay chuyển (**2 Phi-e-rơ 1:5–10**).